

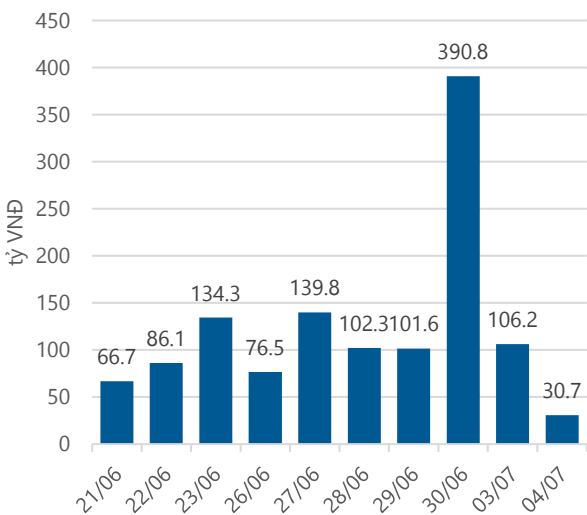
Thống kê thị trường

	VN-Index	HNX-Index
Điểm	775.54	100.48
%/ngày	-0.43	+0.15
%/30.12.2016	+16.65	+25.41
KLGD (đ.vị)	232,642,763	66,666,590
GTGD (tỷ VND)	3,470.07	659.59
Số mã tăng	116	104
Số mã giảm	150	94
Số mã không đổi	54	64

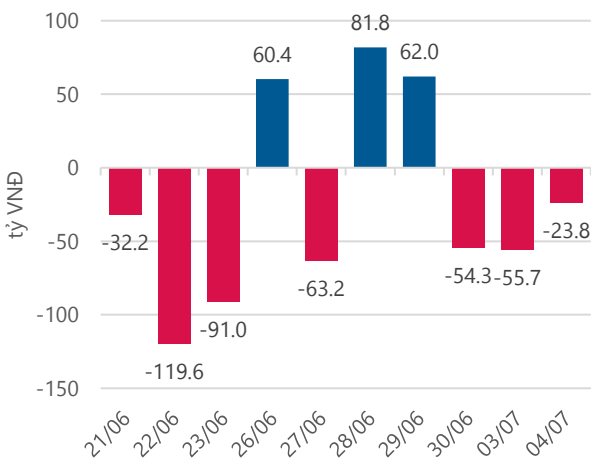
Chỉ số tài chính

	HOSE	HNX
P/B	4.05	1.65
P/E	16.68	12.35
Beta	1.03	0.88
ROE	21.08%	14.62%
ROA	11.23%	6.07%

Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài



Giá trị đặt mua/bán ròng tự doanh



Nguồn: fiiipro.

Cảm nhận thị trường

Các cổ phiếu vốn hóa lớn “rủ nhau” điều chỉnh, VN – Index lùi về 775 điểm

Tóm tắt thị trường: Đóng cửa phiên giao dịch, chỉ số VN – Index giảm 3.34 điểm (-0.43%) xuống 775.54 điểm; chỉ số HNX – Index tăng 0.15 điểm (+0.15%) lên 100.48 điểm.

Các cổ phiếu vốn hóa lớn “rủ nhau” điều chỉnh, VN – Index lùi về 775 điểm: Phiên giao dịch ngày 04.07.2017, áp lực bán khá mạnh, đặc biệt vào các cổ phiếu vốn hóa lớn khiến VN – Index không thể có phiên tăng điểm tiếp theo. Thực tế, từ đà tăng của phiên giao dịch trước đó, VN – Index cũng giao dịch khá hừng khởi đầu phiên, và được thể hiện ở mức tăng cao nhất trong ngày lên 780.01 điểm. Tuy nhiên, dường như chưa sẵn sàng để tiếp tục bút phá, và áp lực bán lên thị trường chung mạnh dần đã khiến sắc xanh của chỉ số không thể duy trì. Từ đó đến cuối phiên là khoảng thời gian VN – Index chìm trong sắc đỏ và mặc dù lực mua lên đã tốt hơn vào cuối phiên nhưng cũng chỉ đủ làm chỉ số bớt giảm, đồng thời lùi về 775 điểm khi khép lại ngày giao dịch. Nguyên nhân chính khiến thị trường giảm điểm đến từ việc “rủ nhau” điều chỉnh của các cổ phiếu vốn hóa lớn. Thật vậy, thống kê cho thấy 8/10 cổ phiếu có ảnh hưởng nhất đến VN – Index như VNM, VCB, GAS, PLX,... giảm giá đã làm chỉ số mất đi 3.2 điểm. Số điểm mất đi này khiến nỗ lực tăng giá của SAB, FPT, KDC,... là không đủ để đảo ngược diễn biến thị trường.

Trong phiên giao dịch VN - Index điều chỉnh, đáng chú ý thanh khoản lại tăng mạnh, lên trên hơn 200 triệu đơn vị. Cụ thể, khối lượng khớp lệnh phiên giao dịch hôm nay đạt 209.6 triệu cổ phiếu (không tính giao dịch thỏa thuận), tăng 14.48% so với khối lượng khớp lệnh của phiên giao dịch gần nhất. Phiên giao dịch này đồng thời cũng có thanh khoản tốt nhất trong 5 phiên gần đây. Ở diễn biến đáng chú ý khác, nhóm nhà đầu tư nước ngoài mặc dù vẫn mua ròng nhưng đã có phần e dè trước áp lực bán, thậm chí cũng tham gia vào hành động bán trong ngày. Minh chứng là tổng giá trị mua vào đạt 247.5 tỷ đồng thì tổng giá trị bán ra cũng không kém với 216.8 tỷ đồng, để giá trị mua ròng dừng ở con số 30.7 tỷ đồng. HPG (24.5 tỷ đồng), SAB (19.9 tỷ đồng) là những lựa chọn mua ròng hàng đầu. Trong khi đó VIC (29.1 tỷ đồng), SSI (21.9 tỷ đồng) lại đứng đầu theo thống kê ngược lại.

VN – Index đã điều chỉnh sau 4 phiên tăng điểm liên tiếp. Như trên tôi có nói, hệ quả đến từ sự giảm giá của các cổ phiếu vốn hóa lớn là chủ yếu. Tuy nhiên, không có cổ phiếu nào giảm giá quá sâu để gây áp lực quá nhiều lên chỉ số. Mặt khác, thanh khoản cũng tăng mạnh khi thị trường giảm điểm. Điều đó cho thấy có dòng tiền trực chờ khá lớn khi thị trường điều chỉnh, và sẵn sàng mua vào các cổ phiếu điều chỉnh về vùng giá hợp lý. Lực mua lên tốt cuối phiên là cơ sở để kỳ vọng VN - Index chưa dừng lại ở mức điểm hiện tại. Với tôi, cơ hội đầu tư mới còn ở phía trước bên cạnh danh mục hiện có.

-“Nguyễn Việt Trung – trungnv@vietinbanksc.com.vn”-

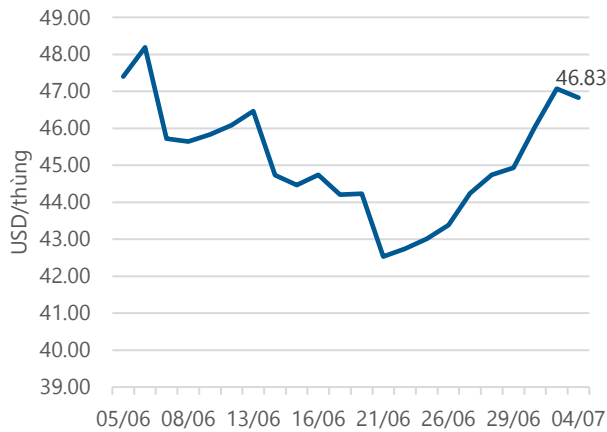
Danh mục khuyến nghị

Trong ngày 04.07.2017, chúng tôi không khuyến nghị mua/bán thêm cổ phiếu mới.

BẢNG THEO DÕI CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ MUA

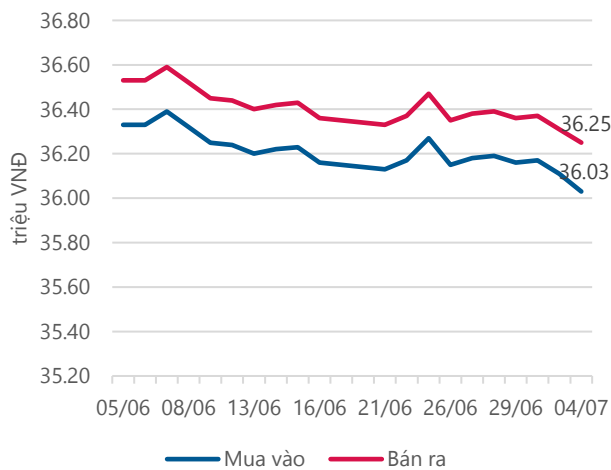
STT	Mã CK	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	% Lãi/lỗ	Trạng thái	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ
1	CAV	21/06/2017	58.00	56.80	-2.1%	Đã về	64.00	55.00
2	KDH	05/06/2017	28.80	27.90	-3.1%	Đã về	34.90	26.20
3	TRC	19/05/2017	29.20	28.35	-2.9%	Đã về	34.50	27.00
4	NKG	03/05/2017	29.60	34.65	17.1%	Đã về	40.20	29.60
5	PNJ	26/04/2017	86.90	103.00	18.5%	Đã về	120.00	86.90
6	CTD	10/04/2017	203.50	213.50	4.9%	Đã về	240.00	195.00

Giá dầu WTI Future



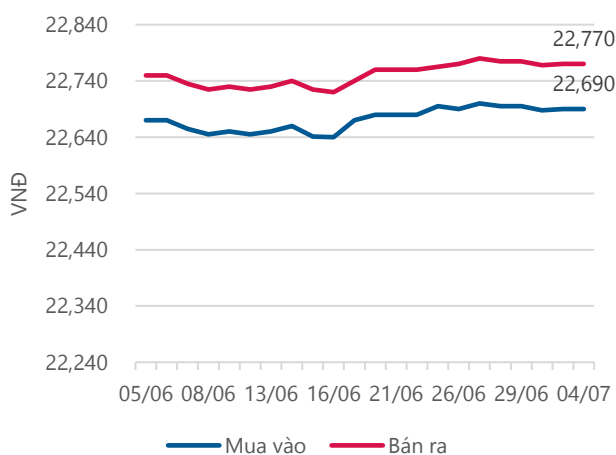
Nguồn: Bloomberg.

Giá vàng SJC



Nguồn: SJC.

Tỷ giá VND/USD



Nguồn: Vietinbank.

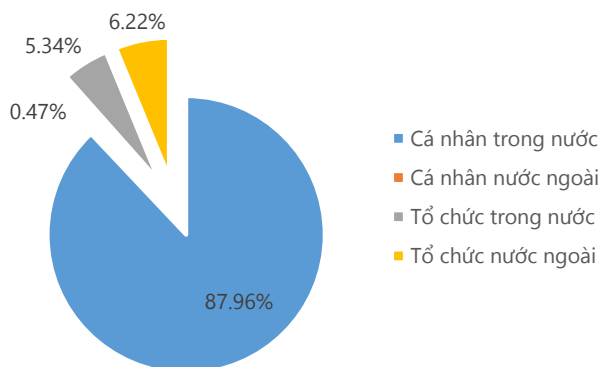
Update: 16h30, Hà Nội, VN.

Tin tức cập nhật

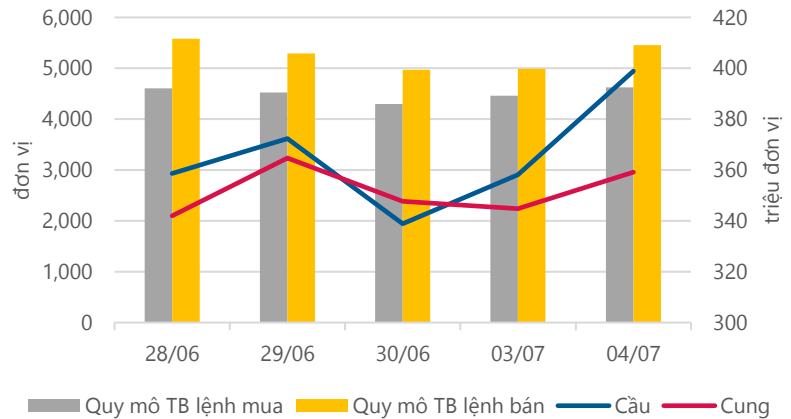
- Trước diễn biến thuận lợi của thị trường xuất khẩu, Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA) đã đạt mục tiêu xuất khẩu gạo năm 2017 đạt khoảng 5.7 triệu tấn, tăng 800,000 tấn so với năm 2016.** Về tình hình đăng ký hợp đồng xuất khẩu gạo, lũy kế đăng ký hợp đồng xuất khẩu từ ngày 01.01 đến 31.05 của doanh nghiệp hội viên VFA đạt 3.536 triệu tấn, giảm 0.2% so với cùng kỳ năm trước đó. Số lượng hợp đồng chưa giao, tính từ đầu tháng 6-2017 là 1.254 triệu tấn và tồn kho của doanh nghiệp là 1.151 triệu tấn. Như vậy, để thực hiện số lượng hợp đồng xuất khẩu chưa giao, doanh nghiệp hội viên VFA cần phải bổ sung lượng gạo vào kho thêm ít nhất 103,000 tấn. Về giá xuất khẩu gạo, báo cáo của VFA cho biết, giá xuất khẩu bình quân 5 tháng đầu năm 2017 đạt 427.17 đô la Mỹ/tấn, tăng 6.06 đô la Mỹ/tấn so với cùng kỳ năm ngoái.
- Ước tính quý II.2017, CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM (CII) đạt 337 tỷ đồng LNST công ty mẹ, tăng 130% so với cùng kỳ năm trước.** Lũy kế 6 tháng đầu năm 2017, công ty mẹ CII đạt 1,550 tỷ đồng, bằng 108.4% kế hoạch do ĐHĐCĐ giao phó. Như vậy, EPS 6 tháng 2017 của CII đạt 6,295 đồng. Ngày 04.07.2017 vừa qua, CII đã niêm yết bổ sung gần 5 triệu cổ phiếu để thực hiện chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi đợt 4 này 23.06.2017.
- HĐQT CTCP Gemadept (GMD) đã thông qua quyết định thành lập hai công ty con sẽ hoạt động trong lĩnh vực vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương,** vận tải hàng hóa bằng đường bộ,... VĐL của 02 công ty lần lượt là 140.8 tỷ và 63.3 tỷ đồng. Mới đây, GMD đã phát hành thành công gần 109 triệu cổ phiếu với giá 10,640 đồng/cp, nhằm hoán đổi khoản nợ 51 triệu USD đối với Vietnam Investment Fund II, L.P. Thông qua đó, GMD đã nâng VĐL lên trên 2,882 tỷ đồng.

Thống kê thị trường

Tổng GTGD (mua + bán)



Cung cầu thị trường



Nguồn: fiiipro

TRACK RECORD NHỮNG CỔ PHIẾU ĐÃ BÁN

STT	Mã CK	Ngày Mua	Giá Mua	Ngày Bán	Giá Bán	% Lãi/ Lỗ	Lý do
1	VNM	19/04/2017	143.40	05/06/2017	154.00	7.39%	Đạt kỳ vọng
2	MWG	04/05/2017	84.85	23/05/2017	94.25	11.08%	Đạt kỳ vọng
3	LSS	18/04/2017	12.20	04/05/2017	14.70	20.49%	Đạt kỳ vọng
4	AAA	08/02/2017	22.70	03/05/2017	27.00	18.94%	Đạt kỳ vọng
5	PHR	10/04/2017	27.40	17/04/2017	25.40	-7.30%	Cắt lỗ

Đơn vị:
- Giá, tăng/giảm giá: nghìn đồng
- P/E, P/B: lần

TOP 5 MÃ CK ĐƯỢC QUAN TÂM

Mã CK	Giá đóng cửa	Tăng/ Giảm Giá	% Tăng/ Giảm Giá	KL khớp	P/E	P/B
CVT	46.90	-0.30	-0.64%	786,500	5.84	2.12
AMD	10.65	-0.80	-6.99%	3,691,720	16.87	0.87
HSG	32.85	-0.30	-0.90%	2,554,910	6.43	2.42
HPG	33.00	0.00	0.00%	4,802,760	5.43	1.84
ITA	4.32	0.28	6.93%	16,232,510	66.58	0.38

TOP MÃ CK TRONG VN30 CÓ KL ĐỘT BIẾN

Mã CK	Giá đóng cửa	% Tăng/ Giảm giá	KL Khớp	% Tăng KL	P/E	P/B
ITA	4.32	6.93%	16,232,510	154%	62.35	0.37
KDC	47.65	2.47%	1,718,090	142%	8.42	1.61
VIC	42.00	-0.71%	938,440	136%	66.03	4.25
HPG	33.00	0.00%	4,802,760	22%	5.60	1.90
MBB	22.00	-1.12%	2,803,570	21%	12.57	1.52

TRỤ SỞ CHÍNH

306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 4 3974 1771

CHI NHÁNH TP. HỒ CHÍ MINH

49 Tôn Thất Đạm, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 8 3820 9987

Đơn vị: nghìn đồng.

TOP 10 MÃ CK TRÊN HSX NĐT NN GIAO DỊCH NHIỀU

MUA RÒNG				BÁN RÒNG		
STT	Mã CK	% Tăng/Giảm giá	Giá trị mua rỗng	Mã CK	% Tăng/Giảm giá	Giá trị bán rỗng
1	HPG	0.00%	24,501,070	VIC	-0.71%	-29,076,550
2	SAB	+0.43%	19,965,460	SSI	+1.07%	-21,868,100
3	VCB	-0.51%	13,797,980	HT1	+5.18%	-14,655,960
4	CTD	+0.95%	13,393,700	AAA	-1.32%	-10,107,900
5	KDC	+2.47%	11,469,600	DQC	-4.03%	-8,408,430
6	DPM	-0.63%	6,364,610	BMP	-0.61%	-7,979,520
7	NT2	+1.20%	5,244,120	MSN	-0.24%	-4,913,490
8	CII	-0.67%	5,102,180	DHG	-0.90%	-4,538,130
9	BCG	+1.30%	5,081,890	VJC	-0.64%	-3,769,230
10	DXG	-0.58%	4,324,630	PAC	-1.70%	-2,785,350

TOP 10 MÃ CK TRÊN HNX NĐT NN GIAO DỊCH NHIỀU

MUA RÒNG				BÁN RÒNG		
STT	Mã CK	% Tăng/Giảm giá	Giá trị mua rỗng	Mã CK	% Tăng/Giảm giá	Giá trị bán rỗng
1	PVS	+2.35%	4,844,720	CEO	-0.86%	-1,858,045
2	VBC	-2.00%	958,380	VND	+1.77%	-484,420
3	SHB	0.00%	794,750	VCG	+1.90%	-248,820
4	TEG	+1.10%	521,170	DP3	0.00%	-189,950
5	BVS	+0.50%	369,740	SD9	0.00%	-126,219
6	KLF	0.00%	364,000	PVB	-0.89%	-115,870
7	VIX	+1.33%	209,300	NHC	+5.22%	-98,700
8	DGC	-0.31%	196,820	KKC	+2.00%	-63,000
9	TTT	-1.00%	142,130	DHP	+8.08%	-34,210
10	MAS	+0.21%	124,370	VNT	0.00%	-33,000

Người thực hiện
Trưởng nhóm

Ngô Quốc Hưng
 hungnq@vietinbanksc.com.vn
Chuyên viên

Dương Thanh Hà Anh
 anhth@vietinbanksc.com.vn

Vũ Lan Phương
 phuongvl@vietinbanksc.com.vn

Đặng Đình Tú
 tudd@vietinbanksc.com.vn

Nguyễn Thị Minh Nguyệt
 nguyentnm@vietinbanksc.com.vn

Nguyễn Giang Nam
 namng@vietinbanksc.com.vn

Nguyễn Việt Trung
 trungnv@vietinbanksc.com.vn

Khuyến cáo: Báo cáo này và/hoặc bất kỳ nhận định, thông tin nào trong báo cáo này được thiết lập dựa trên các thông tin công bố công khai, mang tính hợp pháp mà Vietinbanksc coi là đáng tin cậy, và đánh giá với mức cần trọng tối đa có thể. Tuy nhiên, Vietinbanksc không đảm bảo tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Vietinbanksc khuyến cáo các nhà đầu tư báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích Vietinbanksc. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư. Nhà đầu tư phải cân nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin và phải có quyết định đầu tư dựa trên những ý kiến độc lập tùy theo tình trạng tài chính hay mục tiêu đầu tư cụ thể. Báo cáo này thuộc bản quyền của Vietinbanksc và không được phép sao chép và/hoặc xuất bản một phần hoặc toàn bộ nội dung báo cáo mà không có sự cho phép bằng văn bản của Vietinbanksc.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: bantnn@vietinbanksc.com.vn hoặc website: vietinbanksc.com.vn